TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GÒ CÔNG TÂY** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 83/2024/QĐST-HNGĐ	*Gò Công Tây, ngày 26 tháng 3 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân thụ lý số 40/2024/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 3 năm 2024, giữa:

*Nguyên đơn: Phùng Thị Phương H, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Khu phố B, phường A, thành phố P, tỉnh K.

*Bị đơn: Lê Văn N, sinh năm: 1982.

Địa chỉ: Ấp T, xã B, huyện G, tỉnh T.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 3 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 3 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phùng Thị Phương H và anh Lê Văn N.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phùng Thị Phương H và anh Lê Văn N.

- Về con chung: có 02 con chung tên:

+ Lê Khánh Đ, sinh ngày 26/10/2008.

+ Lê Văn T, sinh ngày 08/3/2010.

Giao hai con chung gồm Lê Khánh Đ, sinh ngày 26/10/2008 và Lê Văn T, sinh ngày 08/3/2010 cho chị Phùng Thị Phương H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi hai con chung Lê Khánh Đ, sinh ngày 26/10/2008 và Lê Văn T, sinh ngày 08/3/2010 tròn 18 tuổi, lao động được.

Anh Lê Văn N không phải cấp dưỡng nuôi hai con chung.

Người không trực tiếp nuôi hai con chung được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục hai con chung, không ai có quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung: Chị H và anh N không yêu cầu giải quyết.

- Về Nợ chung: Chị H và anh N khai không có nên không yêu cầu giải quyết.

*Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Chị Phùng Thị Phương H tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí mà chị H đã nộp theo biên lai thu số 0009262 ngày 27/02/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện G, tỉnh T nên hoàn lại cho chị H số tiền là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Gò Công Tây;
- Chi cục THADS huyện Gò Công Tây ;
- UBND xã L, thị xã G, tỉnh T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Thị Thanh Trinh